

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 19/2021/HSST
Ngày 16/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI – TỈNH NINH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Huỳnh Tấn Đạt

+ Bà Trần Thị Huệ

- Thư ký Tòa án: Bà Trần Thụy Anh Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Thịnh- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận, Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 02/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Bình A, sinh năm 2002, tại Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã T, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; Họ tên cha: Nguyễn T, sinh năm 1957. Họ tên mẹ: Hồ Thị Kim L, sinh năm 1967. Vợ, con: Chưa có. Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/1/2021 đến ngày 29/01/2021. Tạm giam từ ngày 29/01/2021. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ninh Hải (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Trần Phi L, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện Ninh Hải

2/ Đoàn Tấn Q, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn Gò T, xã T, huyện Ninh Hải.

3/Trương Bảo T, sinh năm 2004 và đại diện hợp pháp của anh T

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Ninh Hải.

(L, Q, T và đại diện hợp pháp của T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 20/01/2021, Trần Phi L (T) điện thoại cho Nguyễn Bình A để hỏi mua 01 tép ma túy giá 400.000 đồng. A đồng ý bán và hẹn Trần Phi L đến khu vực bờ kè Đầm Nai thuộc thôn H, xã T để nhận ma túy và tiền. Do không có sẵn ma túy nên A gọi điện thoại cho Đinh Văn L mua 01 tép ma túy với giá 400.000 đồng để bán lại cho Trần Phi L. Sau đó A nhờ Trương Bảo T chở mình đi gặp bạn nhưng thực chất để đi bán ma túy nên T điều khiển xe mô tô biển số 85S1-2848 chở A đến địa điểm đã hẹn trước. Trần Phi L đưa cho A 400.000 đồng và nhận tép ma túy thì bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ninh Hải bắt quả tang, thu giữ 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh màu trắng, số tiền 400.000 đồng, 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô. Đồng thời, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của A và thu giữ 02 bật lửa ga, 01 cây kéo, 01 nắp chai nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa dài 20cm, 01 giấy bạc kích thước (6x 17) cm, 02 ống hút nhựa, 02 tép nylon màu trắng kích thước (1,5x4)cm, 01 cuộn băng keo màu đen đường kính 04 cm. Tại bản kết luận giám định số 767/C09B ngày 26/01/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hàn kín gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0635 gam. Mẫu đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Quá trình điều tra, bị cáo còn khai nhận ngoài lần bán ma túy cho Trần Phi L bị bắt quả tang còn bán 03 lần cho Trần Phi L và 02 lần cho Đoàn Tấn Q. Cụ thể;

Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ ngày 15/01/2021, bị cáo bán cho L 01 tép ma túy giá 300.000 đồng tại khu vực nhà thờ H, xã T.

Lần thứ hai: Vào khoảng 19 giờ ngày 16/01/2021, bị cáo bán cho L 01 tép ma túy giá 200.000 đồng tại khu vực bờ kè Đ, xã T

Lần thứ ba: Vào khoảng 10 giờ ngày 19/01/2021, bị cáo bán cho L 01 tép ma túy giá 300.000 đồng tại khu vực nhà thờ T, xã T.

Lần thứ tư: Vào khoảng 21 giờ ngày 07/01/2021, bị cáo bán cho Q 01 tép ma túy giá 500.000 đồng tại khu vực nhà A ở thôn H, xã T. Lợi dụng trời tối, Q đưa cho A 20.000 đồng, số tiền còn lại đến nay Q vẫn chưa trả bị cáo.

Lần thứ năm Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/01/2021, A bán cho Q 01 tép ma túy giá 300.000 đồng tại khu vực nhà A ở thôn H, xã Tân H.

Những lần bán ma túy trên, người mua đều chủ động liên hệ với bị cáo qua số điện thoại 0367721749. Tổng số tiền A thu được từ việc bán ma túy là 1.120.000 đồng. A đã tiêu xài hết. Ngoài ra A còn khai nhận có bán ma túy cho người tên K, H, Đ. Hiện nay cơ quan điều tra chưa xác minh được họ, tên, địa chỉ của các đối tượng trên nên không đề nghị xử lý trong vụ án.

Kết quả thu giữ, tạm giữ đồ vật, xử lý vật chứng:

01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo bên trong có sim số 0367721749; 02 bật lửa ga, 01 cây kéo, 01 nắp chai nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa dài 20cm, 01 giấy bạc kích thước (6x17) cm, 02 ống hút nhựa. 02 tép nylon màu trắng kích thước (1,5x4)cm, 01 cuộn băng keo màu đen đường kính 04 cm.

Đối với xe mô tô biển số 85S1-2848 được Cơ quan điều tra xác định là của ông Nguyễn B bị mất trộm nên đã trả lại cho ông B.

Trần Phi L và Đoàn Tấn Q có hành vi mua ma túy để sử dụng, hành vi này của L và Q không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính là có cơ sở.

Trương Tấn B không biết việc mình chở bị cáo đi bán ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý là đúng pháp luật.

Đinh Văn L là người bán ma túy cho Nguyễn Bình A, hiện nay không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ sau.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSNH ngày 05/05/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải đã truy tố bị cáo Nguyễn Bình A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bình A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bình A từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Xét đã đủ chứng cứ để kết luận: Ngoài mục đích mua ma túy về để sử dụng, bị cáo Nguyễn Bình A có hành vi mua ma túy về bán lại cho Trần Phi L và Đoàn Tấn Q để kiếm lời mỗi tép là 100.000 đồng và theo kết luận giám định số 767/C09B ngày 26/01/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hàn kín gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0635 gam. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo A đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tổng cộng 6 lần, cụ thể bán ma túy cho Trần Phi L 04 lần vào các ngày 15/01/2021, 16/01/2021, 19/01/2021, 20/01/2021; bán ma túy cho Đoàn Tấn Q 02 lần vào các ngày

07/01/2021 và 16/01/2021. Đây là hành vi phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Bị cáo đủ khả năng để nhận thức về tác hại của ma túy, hiểu rõ hành vi này bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì hám lợi vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy và cũng có điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tự thú khai ra những lần phạm tội trước đó. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với điện thoại di động hiệu Oppo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. 02 bật lửa ga, 01 cây kéo, 01 nắp chai nhựa có gắn nổ thủy tinh và ống hút nhựa dài 20cm, 01 giấy bạc kích thước (6x17) cm, 02 ống hút nhựa. 02 tép nylon màu trắng kích thước (1,5x 4)cm, 01 cuộn băng keo màu đen đường kính 04 cm; sim điện thoại số 0367721749 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 400.000 đồng là tang vật của vụ án, tịch thu vào ngân sách Nhà nước, ngoài ra còn buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 1.120.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với xe mô tô biển số 85S1-2848 mà Trương Bảo T điều khiển chở bị cáo bán ma túy được cơ quan điều tra xác định là của ông Nguyễn B bị mất trộm nên đã trả lại cho ông B và Trương Bảo T không biết việc bị cáo bán ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý đúng pháp luật. Đối với Trần Phi L, Đoàn Tấn Q có hành vi sử dụng ma túy nên cơ quan điều tra xử lý hành chính là có cơ sở. Đối với Đinh Văn L là người bán ma túy cho bị cáo, hiện nay không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Bình A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2.**Áp dụng:** Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 điều 51, điều 54 Bộ luật hình sự.

3.**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Bình A 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2021.

4. **Xử lý vật chứng:** Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu sung quỹ số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) vào ngân sách

Nhà nước theo giấy nộp tiền vào tài khoản số TK 394909056132 ngày 22/01/2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện Ninh Hải.

-Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.120.000 đ (Một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

-Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo để sung quỹ Nhà nước.

-Tịch thu tiêu hủy sim số 0367721749; 02 bật lửa ga, 01 cây kéo, 01 nắp chai nhựa có gắn nổ thủy tinh và ống hút nhựa dài 20cm, 01 giấy bạc kích thước (6x17) cm, 02 ống hút nhựa, 02 tép nylon màu trắng kích thước (1,5x4)cm, 01 cuộn băng keo màu đen đường kính 04 cm (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Án sơ thẩm xử công khai, có mặt bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS, THA phạt tù;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hằng

